

ĐỀ THI CUỐI HỌC KÌ I – TIẾNG VIỆT 5

A. KIỂM TRA ĐỌC

1. Đọc thành tiếng

Đọc thành tiếng bài tập đọc “Hạt gạo làng ta” (Trang 139, SGK Tiếng Việt 5, tập 1).

2. Đọc hiểu văn bản

Đọc đoạn trích sau và khoanh tròn vào phương án trả lời đúng

Kì diệu rừng xanh

Loanh quanh trong rừng, chúng tôi đi vào một lối đầy nấm dại, một thành phố nấm lúp xúp dưới bóng cây thưa. Những chiếc nấm to bằng cái ấm tích, màu sắc sỡ rực lên. Mỗi chiếc nấm là một lâu đài kiến trúc tân kì. Tôi có cảm giác mình là một người khổng lồ đi lạc vào kinh đô của vương quốc những người tí hon. Đền đài, miếu mạo và cung điện của họ lúp xúp dưới chân.

Nắng trưa đã rọi xuống đỉnh đầu mà rừng sâu vẫn ẩm lạnh, ánh nắng lọt qua lá trong xanh. Chúng tôi đi đến đâu, rừng rào rào chuyển động đến đấy. Những con vượn bạc má ôm con gọn ghẽ chuyên nhanh như tia chớp. Những con chồn sóc với chùm lông đuôi to đẹp vút qua không kịp đưa mắt nhìn theo. Sau một hồi len lách mãi miết, rẽ bụi rậm, chúng tôi nhìn thấy một bãi cây khộp. Rừng khộp hiện ra trước mắt chúng tôi, lá úa vàng như cảnh mùa thu. Tôi dụi mắt. Những sắc vàng động đậy. Mấy con mang vàng hệt như màu lá khộp đang ăn cỏ non. Những chiếc chân vàng giẫm trên thảm lá vàng và sắc nắng cũng rực vàng trên lưng nó. Chỉ có mấy vạt cỏ xanh biếc là rực lên giữa cái gang sơn vàng rọi.

Tôi có cảm giác mình lạc vào một thế giới thần bí.

Câu 1. Tác giả đã miêu tả những sự vật nào của rừng?

- A. Nấm rừng, cây rừng, nắng trong rừng, các con thú, màu sắc rừng, âm thanh của rừng
- B. Nấm rừng, cây rừng, đèn đài, miếu mạo
- C. Cây rừng, cung điện, miếu mạo

Câu 2. Rừng khộp hiện ra trước mắt chúng tôi như thế nào?

- A. Lá úa vàng như cảnh mùa thu
- B. Có nhiều màu sắc
- C. Như một cung điện

Câu 3. Bài văn cho em cảm nhận được điều gì?

- A. Vẻ đẹp kì thú của rừng
- B. Vẻ yên tĩnh của rừng
- C. Rừng có nhiều muông thú

Câu 4. Từ nào trái nghĩa với từ “không lồ”?

- A. Tí hon
- B. To
- C. To kèn

Câu 5. Từ “lúp xúp” có nghĩa là gì?

- A. Ở xa nhau, thấp như nhau
- B. Ở liền nhau, cao không đều nhau
- C. Ở liền nhau, thấp và sần sần như nhau

Câu 6. Từ “**Chúng tôi**” thuộc loại từ nào?

- A. Động từ
- B. Danh từ
- C. Tính từ

Câu 7. Liệt kê các quan hệ từ trong câu văn sau: **“Đền đài, miếu mạo và cung điện của họ lúp xúp dưới chân”**.

.....

.....

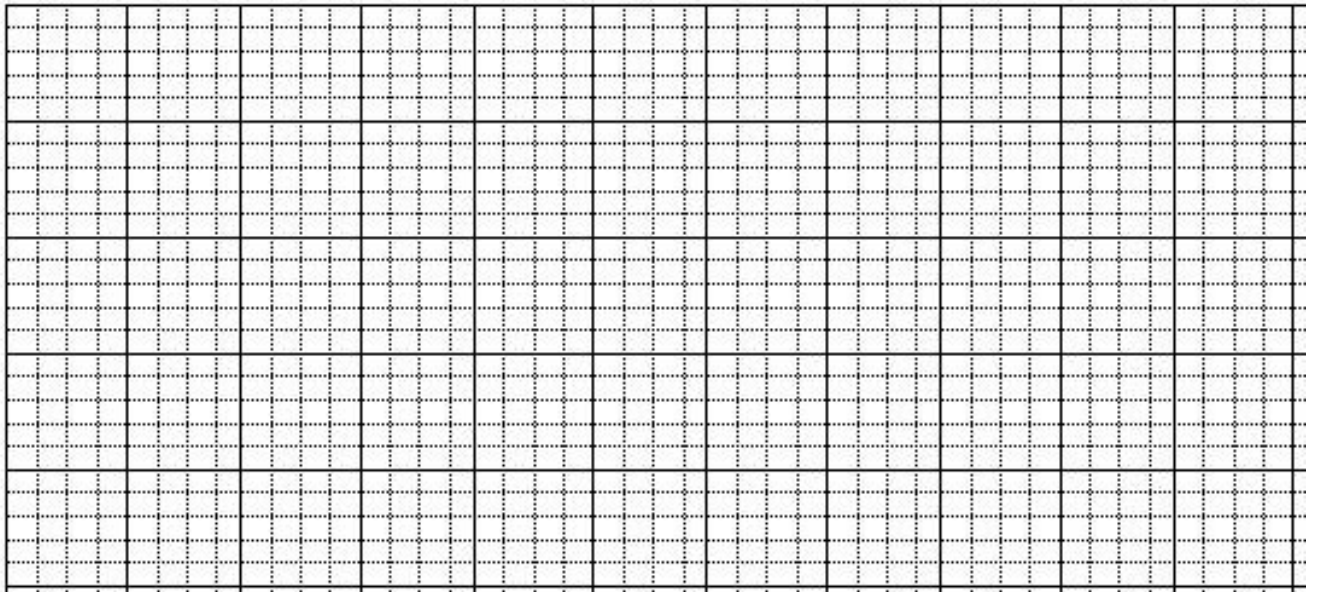
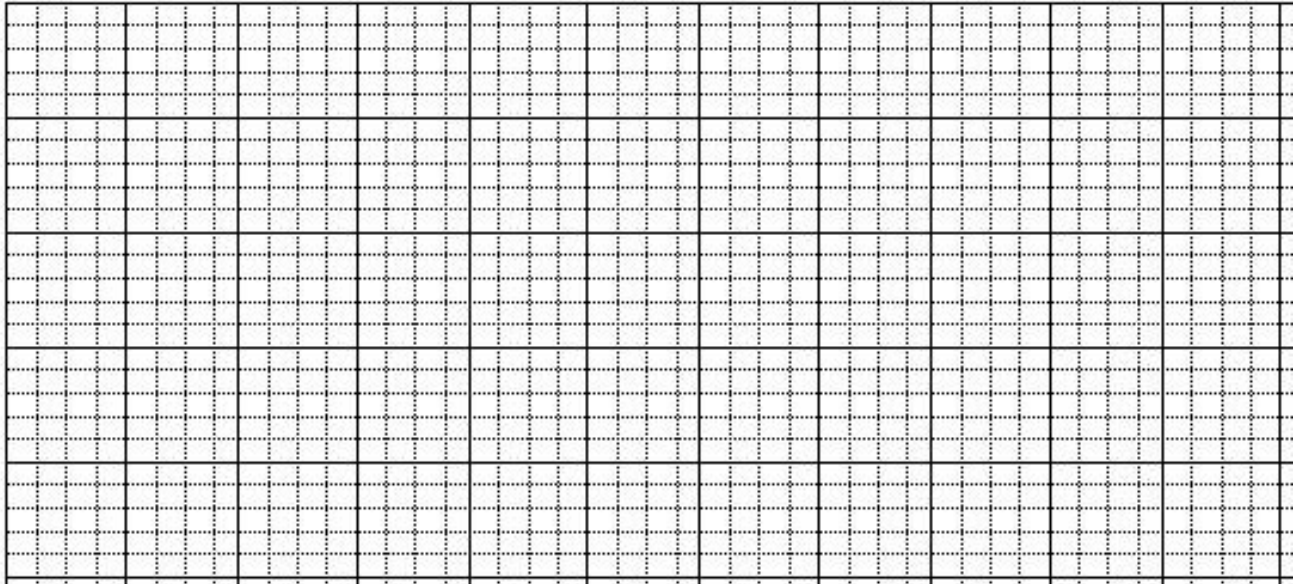
B. KIỂM TRA VIẾT

I. Chính tả

Nghe và viết lại đoạn trích dưới đây vào dòng kẻ ô ly

Thư gửi các học sinh

Sau 80 năm giời nô lệ làm cho nước nhà bị yếu hèn, ngày nay chúng ta cần phải xây dựng lại cơ đồ mà tổ tiên đã để lại cho chúng ta, làm sao cho chúng ta theo kịp các nước khác trên hoàn cầu. Trong công cuộc kiến thiết đó, nước nhà trông mong chờ đợi ở các em rất nhiều. Non sông Việt Nam có trở nên tươi đẹp hay không, dân tộc Việt Nam có bước tới đài vinh quang để sánh vai với các cường quốc năm châu được hay không, chính là nhờ một phần lớn ở công học tập của các em.



II. Tập làm văn

Viết bài văn tả một cơn mưa rào đầu mùa hạ

.....

.....

.....

.....

.....

A series of 25 horizontal dotted lines for writing.

HƯỚNG DẪN GIẢI ĐÁP ĐỀ 3

A. KIỂM TRA ĐỌC

1. Đọc thành tiếng

Đánh giá đọc dựa trên:

- Thao tác đọc đúng: tư thế, cách đặt sách vở, cách đưa mắt đọc
- Phát âm rõ các âm vần khó, cần phân biệt
- Đọc trơn, đúng tiếng, từ, cụm từ, câu (không đọc sai quá 10 tiếng)
- Âm lượng đọc vừa đủ nghe
- Tốc độ đọc đạt yêu cầu (tối thiểu 30 tiếng/1 phút)
- Ngắt nghỉ hơi đúng ở các dấu câu, các cụm từ
- Trả lời đúng câu hỏi về nội dung đoạn đọc

2. Đọc hiểu văn bản

Câu 1. A

Câu 2. A

Câu 3. A

Câu 4. B

Câu 5. C

Câu 6. B

Câu 7. Các quan hệ từ có trong câu văn trên là: **và, của**

B. KIỂM TRA VIẾT

1. Chính tả

Đánh giá viết dựa trên:

- Viết đúng kiểu chữ cái kiểu chữ thường, cỡ to và vừa.
- Viết đúng các từ ngữ.
- Viết đúng chính tả bài viết có độ dài khoảng 30 chữ.

Viết tốc độ tối thiểu 30 chữ / 15 phút

2. Tập làm văn

Dàn ý chi tiết bài văn tả một cơn mưa rào đầu mùa hạ

1. Mở bài:

- Giới thiệu bao quát:
- Mấy ngày nay trời oi bức. Cả thành phố chìm trong không khí ngột ngạt, nóng nực. Bỗng đâu một luồng gió mát lạnh thổi qua báo hiệu trời sắp mưa to.

2. Thân bài:

Tả sự thay đổi của cảnh theo thời gian.

*Lúc sắp mưa:

- Mây đen bao phủ khắp bầu trời.
- Gió mang hơi nước mát lạnh.

*Lúc bắt đầu mưa:

- Mưa bắt đầu rơi lẹt đẹt, xiên xẹo theo làn gió.

- Mưa nặng hạt dần, tuôn xối xả, trắng xóa.
- Sấm chớp liên hồi trên bầu trời đen kịt.
- Nước chảy lênh láng, ngập sân, ngập ngõ, ngập đường phố.
- Cây cối đu đưa, tha hồ tắm mưa.
- Người đi đường chạy vào mái hiên trú mưa.
- Những người mặc áo mưa chạy xe vút qua.
- Lũ chim ướt lướt thướt, đứng dưới tán lá lớn trú mưa.

*Lúc mưa tạnh:

- Mưa ngớt rồi tạnh hẳn. Bầu trời quang đãng.
- Mặt trời chiếu tỏa những tia nắng vàng nhẹ.
- Lũ chim lại nô đùa, bay ra bay vào.
- Cây lá sạch bóng, xanh mát như có ai vừa lau chùi.
- Đường phố lại bắt đầu huyên náo. Tiếng xe chạy ầm ầm.
- Mọi người lại tiếp tục công việc của mình.
- Cửa hàng, cửa hiệu mở cửa, bày bán. Tiếng loa đài rộn vang.

3. Kết bài:

- Con mưa xua đi cái nóng ngột ngạt, làm con người cảm thấy thoải mái, dễ chịu hơn nhiều.
- Con mưa thật đáng yêu phải không các bạn?